

PHỤ LỤC II

CÔNG TY TNHH MTV
XỔ SỐ KIẾN THIẾT CÀ MAU
MSDN: 2000266927

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Cà Mau, ngày 16.. tháng 6 năm 2025

Số: 51/CBTT-XSCM

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch đối với các chỉ tiêu theo Bảng số 1;

1.1 Một số chỉ tiêu thực hiện so với chỉ tiêu Chủ sở hữu giao

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Số TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch CSH giao	Thực hiện	TH so KH (%)
1	2	3	4	5=4/3
1	Doanh thu (không thuế)	5.169	5.221	101,00
2	Lợi nhuận trước thuế	819	954	116,48
3	Thuế phải nộp NSNN	2.164	2.319	107,16
4	Thuế và các khoản đã nộp NSNN	2.433	2.413	99,18
	Trong đó: Thuế Công ty đã nộp NSNN	2.211	2.203	99,64

Ghi chú : Chủ sở hữu giao chỉ tiêu kế hoạch (gồm chỉ tiêu: 1, 2, 3)

1.2. Đánh giá kết quả thực hiện so Kế hoạch

a) Sản lượng (vé xổ số kiến thiết truyền thống) phát hành trong năm theo kế hoạch là 651.000.000 vé, kết quả thực hiện 657.000.000 vé, đạt 100,92%, do tăng vé từ ngày 01/10/2024. So với năm trước tăng 3,95% tương đương 25 triệu vé;

b) Sản lượng tiêu thụ chủ yếu (vé xổ số kiến thiết truyền thống) số lượng vé thực tế phát hành 657.000.000 vé so với vé tiêu thụ 656.956.676 vé, đạt tỷ lệ tiêu thụ 99,99%. So với năm trước tăng 3,99% tương đương 25,24 triệu vé;

c) Về doanh thu thuần (doanh thu không có thuế) thực hiện 5.221 tỷ đồng so với kế hoạch giao đạt 101,00%, giá trị tăng tương đương 52 tỷ đồng. So với năm trước tăng 3,76% tương đương 188 tỷ đồng;

d) Về lợi nhuận trước thuế thực hiện 954 tỷ đồng so với kế hoạch 819 tỷ đồng, đạt 116,48%; giá trị tăng tương đương 135 tỷ đồng. So với năm trước tăng 9,28% tương đương 81 tỷ đồng;

đ) Về lợi nhuận sau thuế thực hiện 763 tỷ đồng so với kế hoạch đạt 116,48%; giá trị tăng tương đương 108 tỷ đồng;

e) Thuế phát sinh phải nộp ngân sách thực hiện 2.319 tỷ đồng so với kế hoạch đạt 107,16%; giá trị tăng tương đương 155 tỷ đồng;

f) Thuế đã nộp ngân sách thực hiện 2.203 tỷ đồng, so với năm trước tăng 17,18%; giá trị tăng tương đương 323 tỷ đồng;

g) Tình hình sử dụng lao động bình quân thực tế 68,50 người, so với kế hoạch sử dụng lao động bình quân 64,00 người, như vậy đạt 107,03% so kế hoạch

h) Tổng quỹ tiền lương thực hiện 28.378 triệu đồng so với kế hoạch 28.230 triệu đồng, đạt 100,52%; giá trị tăng thêm tương đương 148 triệu đồng.

Trong đó:

- Quỹ tiền lương thực hiện của người lao động 24.748 triệu đồng so với quỹ tiền lương kế hoạch 24.600 triệu đồng, đạt 100,60%, giá trị tăng tương đương 148 triệu đồng;

- Quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý doanh nghiệp 3.630 triệu đồng so với quỹ tiền lương kế hoạch 3.630 triệu đồng, đạt 100,00%.

2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

2.1. Thuận lợi.

- Việc thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm qua có nhiều thuận lợi, nhất là về sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Chủ sở hữu, các cấp lãnh đạo và các ban ngành chức năng của tỉnh.

- Các công ty xổ số trong cùng khu vực đều có doanh số phát hành bằng nhau, từ đó tạo ra thế cạnh tranh công bằng giữa các công ty. Sự thành công này góp phần thuận lợi cho sự cạnh tranh trong kinh doanh xổ số đối với các công ty nhóm dưới trước đây.

- Sự thành công của Công ty trong năm qua không thể thiếu sự hỗ trợ gần bó của hệ thống đại lý, nhất là các đại lý có tâm quyết với Công ty, luôn cố gắng trong tiêu thụ vé ngày càng tăng. Trong năm 2024 doanh thu tiêu thụ tăng trưởng nhanh đạt 99,99% so với doanh số phát hành. Đây là một năm thành công đối với hoạt động kinh doanh xổ số khu vực miền Nam nói chung và đối với Công ty Xổ số Cà Mau nói riêng.

- Trong công tác quản lý, điều hành có nhiều năng động, sáng tạo phù hợp với cơ chế thị trường, không ngừng nâng cao uy tín, giá trị của Công ty;

- Người lao động có nhiều kinh nghiệm cùng với sự nhiệt huyết trong công việc cũng là động lực góp phần rất lớn cho sự thành công của Công ty cho đến hôm nay, CB CNVC không ngừng phấn đấu để Công ty luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, và phát triển theo định hướng bền vững đối với hoạt động kinh doanh xổ số truyền thống.

2.2. Khó khăn.

Bên cạnh những thuận lợi, luôn tồn tại các hạn chế trong quá trình tổ chức, điều hành thực hiện sản xuất kinh doanh:

- Về trình độ chuyên môn nghiệp vụ của người lao động không đồng đều.
- Việc thực hiện dự án đầu tư văn phòng đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh còn chậm so với kế hoạch, chưa sớm đưa dự án vào sử dụng (Hiện nay do khâu thủ tục xin giấy phép đầu tư kéo dài). Từ đó làm cho việc phát hành vé tại TP. Hồ Chí Minh và vùng phụ cận, khu vực miền Đông Nam bộ còn gặp khó khăn.
- Thời tiết khí hậu nắng nóng, mưa nhiều, lụt lội, nước dâng... làm ảnh hưởng đến người bán vé số lẻ, từ đó làm ảnh hưởng đến doanh thu tiêu thụ.
- Sự phát triển của Vietlot tuy có chậm, nhưng vẫn làm ảnh hưởng uy tín chung đến thị trường kinh doanh xổ số, làm suy giảm lòng tin của khách hàng...

BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất		650.800	656.956	0
a)	Sản phẩm 1 (Vé số truyền thống)	Ng. vé	650.800	656.956	0
b)	Sản phẩm 2		0	0	0
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.169	5.221	0
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	819	954	0
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	656	763	0
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	2.433	2.413	0
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	0	0	0
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)		0	0	0
8	Tổng số lao động	Người	64,00	68,50	0
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	28,23	28,38	0
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	3,63	3,63	0
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	24,60	24,75	0

Lưu ý: (*) Công ty mẹ là doanh nghiệp nhà nước cung cấp thông tin các chỉ tiêu hợp nhất của mô hình công ty mẹ - công ty con.

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN.

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.

Công ty không tổ chức thực hiện dự án từ nhóm B trở lên. Nhưng trong giai đoạn từ năm 2017 cho đến nay Công ty có tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng văn phòng đại diện tại số 351-351A, đường Lê Đại Hành, phường 11, quận 11, TP. Hồ Chí Minh, với số vốn đầu tư ban đầu của dự án là 43 tỷ đồng từ nguồn vốn sản xuất kinh doanh của Công ty. Do thủ tục xin giấy phép xây dựng đến nay chưa hoàn thành nên chưa tổ chức mời thầu triển khai thi công dự án đầu tư xây dựng.

BẢNG SỐ 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay	Vốn khác	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo	Thời gian thực hiện dự án (từ năm ... đến năm...)
Dự án quan trọng quốc gia							
Dự án nhóm A	0	0	0	0	0	0	0
Dự án nhóm B	0	0	0	0	0	0	0

2. Các khoản đầu tư tài chính.

Đầu tư vào công ty liên kết: Công ty có thực hiện đầu tư mua cổ phần tại Công ty cổ phần Dịch vụ In Trần Ngọc Hy Cà Mau (Công ty in) từ năm 2005 (khi Xí nghiệp in Trần Ngọc Hy thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước), số vốn đầu tư đến ngày 31/12/2024 là : 2.827 triệu đồng, chiếm 48% vốn điều lệ (theo mệnh giá) của Công ty in. Hoạt động của Công ty in trong những năm gần đây có khó khăn, hiệu quả giảm, do Xổ số Cà Mau đấu thầu in vé (Công ty in không còn gia công in vé số). Hiện nay Công ty có chủ trương của Chủ sở hữu tiến hành thoái toàn bộ vốn đầu tư và Công ty đã thuê tư vấn tiến hành thủ tục thoái toàn bộ vốn đầu tư, nhưng không thành công vì không có nhà đầu tư đăng ký mua, Công ty tiếp tục thuê tư vấn để thực hiện thoái vốn tại Công ty cổ phần Dịch vụ In Trần Ngọc Hy Cà Mau. Năm 2024 chia cổ tức 1.467 triệu đồng.

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON.

Đánh giá tình hình hoạt động của các công ty mà doanh nghiệp nắm trên 50% vốn điều lệ, tình hình đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty này, tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty này theo Bảng số 3.

Công ty không có đầu tư vào các công ty con (theo bảng số 3), chỉ có đầu tư vào công ty liên kết (như khoản 2).

BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NĂM CỔ PHẦN CHỈ PHỐI

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ	Tổng vốn đầu tư của C.ty mẹ	Tổng tài sản	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận sau thuế	Lợi nhuận nộp về C.ty mẹ	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tổng nợ phải trả
1	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ									
1.1	Công ty A									
1.2	Công ty B									
2	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ									
2.1	Công ty C									
2.2	Công ty D									

Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Cà Mau công bố thông tin về doanh nghiệp theo quy định của Phụ lục II, Biểu số 3 tại Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Cổng thông tin doanh nghiệp;
- Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Chủ tịch công ty;
- Kiểm soát viên;
- BGĐ công ty;
- Lưu HC-TC, KT-KQ (Công bố).



GIÁM ĐỐC

Võ Quốc Tiến